

Số: /BC-BVBS

Bông Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước Quý IV năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Gia Lai

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2353/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-SYT ngày 26/02/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-SYT ngày 14/04/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-SYT ngày 19/05/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 522/QĐ-SYT ngày 25/05/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-SYT ngày 26/06/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3788/QĐ-SYT ngày 31/10/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3949/QĐ-SYT ngày 15/11/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3952/QĐ-SYT ngày 15/11/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 4321/QĐ-SYT ngày 15/11/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý IV năm 2025 cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước Quý IV năm 2025: 12.755,946 triệu đồng, đạt 48,17% dự toán năm và tăng 60,22% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết các nội dung chi như sau:

Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 12.755,946 triệu đồng, đạt 48,17% dự toán năm và tăng 60,22% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết cụ thể theo Biểu số 3: Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý IV năm 2025)

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý IV năm 2025, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bông Sơn kính báo cáo Sở Y tế tỉnh Gia Lai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV;
- Lãnh đạo Bệnh viện ;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Việt

Đơn vị: **BỆNH VIỆN ĐKKV BÔNG SƠN**
Chương: 423

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ IV NĂM 2025**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách Nhà nước)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BVBS ngày /01/2026
của Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý IV năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý IV năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý IV năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Nguồn ngân sách trong nước	26.480,229	12.755,946	48,17	160,22
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	26.480,229	12.755,946	48,17	160,22
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	26.480,229	12.755,946	48,17	160,22
	<i>Kinh phí để chi trả cho chính sách ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ năm 2025</i>	2.175,787	814,752	37,44	95,08
	<i>Kinh phí để hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho bác sĩ năm 2025</i>	20,000	20,000	100	200
	<i>Kinh phí để chi trả cho chính sách thu hút bác sĩ năm 2025</i>	1.780,000	0	0	0
	<i>Kinh phí hỗ trợ KCB người nghèo</i>	149,307	23,520	15,75	19,48
	<i>Kinh phí đào tạo sau đại học theo Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế</i>	1.434,658	1.068,402	74,47	555,37
	<i>Kinh phí mua sắm TTBYT</i>	20.920,477	10.829,272	51,76	159,68